TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **23/**2023/HS-ST
Ngày 27/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Thanh Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Kiện**

2. Ông **Nguyễn Thành Thái**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Lữ Cẩm Nhung**– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà: Bà **Trần Thị Minh Thư**– Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2023 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 04 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K (tên gọi khác: không), sinh ngày 01/01/1992 tại tỉnh t; Nơi cư trú: ấp T, xã M, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bé B, sinh năm 1971 và bà Trần Thị L, sinh năm 1969; vợ tên Tô Thị Ú, sinh năm 1998 và có 03 người con: Lớn nhất sinh năm 2013 và nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2022 (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:

1/ Chị **Phạm Ngọc H1**, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 5, xã Đ, huyện H, tỉnh A.

2/ Chị **Đặng Như H2**, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 526 Quốc Lộ 61, ấp B, xã H, huyện T, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn K (*sinh ngày: 01/01/1992, trú tại ấp T, xã M, huyện T, tỉnh T)* là đối tượng nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 18 giờ ngày 10/12/2022, K điều khiển xe ô tô đến khu vực chợ Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh thì gặp một người phụ nữ (*không rõ họ tên, địa chỉ*), K mua ma túy của người này với số tiền là 12.000.000 đồng *(mười hai triệu đồng*). Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, K điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA, màu trắng, biển số 60E-01975 (*xe này của Công ty Cổ phần tập đoàn vận tải Sài gòn – chi nhánh Long An giao cho K lái dịch vụ taxi*) đến tỉnh A rủ người bạn tên Phạm Ngọc H1 về tỉnh G chơi. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi cả hai đến nhà nghỉ Yến N địa chỉ số 526 ấp B, xã H, huyện T, tỉnh G để thuê phòng nghỉ thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái phía trước K đang mặc có 01 (một) bịch nylon màu trắng, kích thước 06 cm x 09 cm có rảnh gài viền đỏ bên trong có 01 (một) bịch nylon có rảnh gài viền đỏ chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn nghi là chất ma túy. K khai nhận bịch nylon nêu trên chứa ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1201/KL-KTHS ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

"Các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu đỏ được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 20,9531 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

- Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ và xử lý vật chứng gồm:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và nhập kho vật chứng: Các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn chứa trong một bịch chứa trong một bịch nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu đỏ, gửi giám định, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 20,7823 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có kí hiệu vụ số 1201/2022, có chữ kí của Đinh Trung Hậu và Lê Đức Duy có đóng dấu mộc đó niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho bị cáo K gồm: 01 (một) CMND tên Nguyễn Văn K số 365993834 cấp ngày 28 tháng 12 năm 2018; 02 (hai) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen mã code 059Z106, IMEI 3558160930088979 và 059HW5; IMEI 351942/05/741317/9) đã qua sử dụng; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C tên Nguyễn Văn K, số 800209003213; 01 (một) thẻ

ATM Sacombank số 42215009396002 tên Nguyễn Văn K; 01 (một) thẻ ATM Techcombank số 4780970033879240 tên Nguyễn Văn K.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, màu trắng biển kiểm soát 60E-01975, số khung RNY0A49M5NC284343, số máy G4LCN0149104. Xe này của Công ty Cổ phần tập đoàn vận tải Sài gòn – chi nhánh Long An giao cho K lái dịch vụ taxi. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT- VKS- CT ngày 24/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn K về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử tịch thu tiêu hủy: Các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn chứa trong một bịch chứa trong một bịch nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu đỏ, gửi giám định, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 20,7823 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có kí hiệu vụ số 1201/2022, có chữ kí của Đinh Trung Hậu và Lê Đức Duy có đóng dấu mộc đó niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Nguyễn Văn K là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 18 giờ ngày 10/12/2022, Khánh đến khu vực chợ C, thành phố M mua ma túy của một người phụ nữ (*không rõ họ tên và địa chỉ*) với số tiền 12.000.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. K giấu ma túy vào trong túi quần bên trái phía trước K đang mặc. Sau đó, K điều khiển xe ô tô biển số 68E-01975 đến tỉnh A rủ người bạn tên Phạm Ngọc H1 đến tỉnh G chơi. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến nhà nghỉ Yến N địa chỉ số 526 ấp B, xã H, huyện T, tỉnh G thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang K đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 20,9531 gam. Bị cáo K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đối chiếu với quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự thì: "2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:….; ***g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*** …".

Như vậy, hành vi của bị cáo cất giấu 20,9531 gam ma túy loại Methamphetamin để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* như đã viện dẫn nêu trên. Do đó, có cơ sở kết luận cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với Phạm Ngọc H1 đi cùng K, H1 không biết K đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có hành vi đồng phạm.

Đối với hành vi của người phụ nữ bán ma túy cho K do người này ở thành phố M và K cũng không xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố M để điều tra, xác minh. Vì vậy, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ; nếu có cơ sở sẽ tiến hành xử lý theo quy định.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Bị cáo có đủ năng lực để nhận thức được rằng: Ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước quản lý, nghiêm cấm mọi hoạt động tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy, mà bất kỳ ai có hành vi xâm

phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức rõ hậu quả của việc sử dụng ma túy không những làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, đạo đức cũng như kinh tế của chính bản thân bị cáo mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương đồng thời còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Mặc dù nhận thức rõ được tác hại của ma túy, nhưng với lối sống buông thả, không có trách nhiệm với bản thân bị cáo vẫn cố tìm mua ma túy để tàng trữ sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang để chịu sự nghiêm trị của pháp luật.

Trong tình hình tội phạm về ma túy đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội và an ninh trật tự như hiện nay thì hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, để răn đe giáo dục nhằm ngăn chặn và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn chứa trong một bịch chứa trong một bịch nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu đỏ, gửi giám định, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 20,7823 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có kí hiệu vụ số 1201/2022, có chữ kí của Đinh Trung Hậu và Lê Đức Duy có đóng dấu mộc đó niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Đây là phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định đồng thời là vật chứng thu giữ trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7.2] Đối với 01 (một) CMND tên Nguyễn Văn K số 365993834 cấp ngày 28 tháng 12 năm 2018; 02 (hai) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen mã code 059Z106, IMEI 3558160930088979 và 059HW5; IMEI 351942/05/741317/9) đã qua sử dụng; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C tên Nguyễn Văn K, số 800209003213; 01 (một) thẻ ATM Sacombank số 42215009396002 tên Nguyễn

Văn K; 01 (một) thẻ ATM Techcombank số 4780970033879240 tên Nguyễn Văn K. Đây là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho K theo quy định là phù hợp, HĐXX không xem xét.

[7.3] Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, màu trắng biển kiểm soát 60E-01975, số khung RNY0A49M5NC284343, số máy G4LCN0149104. Xe này của Công ty Cổ phần tập đoàn vận tải Sài gòn – chi nhánh Long An giao cho K lái dịch vụ taxi. Đây là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định là phù hợp, HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K **06 (sáu) năm** tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 11/12/2022.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử tịch thu tiêu hủy các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn chứa trong một bịch chứa trong một bịch nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu đỏ, gửi giám định, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại là 20,7823 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có kí hiệu vụ số 1201/2022, có chữ kí của Đinh Trung Hậu và Lê Đức Duy có đóng dấu mộc đó niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 15/QĐ-VKSCT ngày 24/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND H. Châu Thành;
- Cơ quan điều tra - Công an H. Châu Thành;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

Nguyễn Thanh Phong